

**BÁT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHUÔNG
CĂN BẢN ĐẮC SINH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ**
(Trích ra từ Kinh **Tiểu Vô Lượng Thọ**)

Hán dịch: Lưu Tống_ Thiên Trúc Tam Tạng **CÂU NA BÁT ĐÀ LA** (Guna-
bhadra) phụng chiếu dịch lần nữa

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: **HUYỀN THANH**

“Nam mô a di đà bà (1) dạ đá tha già đá (2) dạ đá địa (3) dạ tha. A di lợi (4) đô bà tỳ (5) A di lợi đá (6) tất đam bà tỳ (7) A di lợi đá (8) tỳ ca lan đế (9) A di lợi đá (10) tỳ ca lan đá (11) già di nị (12) già già na (13) chỉ đà, ca lệ (14) toa bà ha (15)”

ॐ नमो अमिताभया तथगतया
नमो अमिताभया तथगतया नमो अमिताभया तथगतया
नमो अमिताभया तथगतया नमो अमिताभया तथगतया

Namo amitābhāya tathāgatāya

Tadyathā: amṛtodbhave, amṛta siddhambhave, amṛta vikrānte, amṛta vikrānta gamine, gagana kirtti kare svāhā

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện hay tụng Chú này thì Đức Phật A Di Đà thường trụ trên đỉnh đầu của người ấy, ngày đêm ủng hộ, không để cho Oan Gia được dịp thuận tiện hãm hại, đời này thường được an ổn, sau khi mệnh chung, tùy ý vãng sinh

A DI ĐÀ KINH BÁT KHẢ TƯ NGHỊ THẦN LỰC TRUYỀN
(Phụ bản sao chép của đời Tùy. Chưa biết rõ Tác Giả)

Xưa kia, ở Trường An, **Tăng Duệ** Pháp Sư, **Tuệ Sùng**, **Tăng Hiển**, **Tuệ Thông**. Gần đây đến đời Hậu Chu, nhóm **Thật** Thiên Sư, **Cảnh** Thiên Sư, Tây Hà **Loan** Pháp Sư...số nhiều hơn trăm người đều sinh về phương Tây

Tây Hà, nhóm **Xước** Thiên Sư nhân thấy **Loan** Pháp Sư được sinh về Tịnh Thổ đều noi theo *Hữu Duyên*, chuyên tu nghiệp của Tịnh Thổ. Thầy **Xước** lại soạn **Tây Phương Ký Nghiệm**, tên gọi là **An Lạc Tập** lưu hành

Lại thời Tấn Triệu, **Viễn** Pháp Sư vào Lô Sơn 30 năm chẳng ra ngoài, bèn chỉ thị cho đồng chí, Bạch Hắc có 123 người lập lời thề mong mỗi ở phương Tây, đục núi khắc Nguyệt. Đến năm **Trần Thiên Gia**, Lô Sơn **Trần** Thiên Sư khi ngôi thời thấy có hơn trăm người cùng nhau nâng chiếc thuyền hoa bảy báu đi đến phương

Tây. **Trần** Thiên Sư thỏa mãn ước mong liền nâng phụ. Người trên chiếc thuyền ấy báo rằng: “*Pháp Sư tuy giảng được Kinh **Kiết Bàn**, cũng là duyên to lớn chẳng thể nghĩ bàn. Nhưng vì Pháp Sư chưa tụng được Kinh **A Di Đà** với Chú cho nên chẳng được đi cùng*”

Pháp Sư bèn phế bỏ nghiệp giảng dạy, ngày đêm chuyên tụng Kinh A Di Đà với Chú, tinh đủ hai vạn biến, chưa dứt bốn thất. Ngày trước, ban đêm hương canh tư, có vị THẦN NHÂN từ phương Tây phụng tống một cái Đài bằng bạc trắng đến trong hư không, sáng hơn mặt trời, bảo rằng: “*Khi Pháp Sư dứt tuổi thọ sẽ ngồi trên cái Đài này sinh về nước của **A Di Đà**, nên đến báo cho biết là quyết định vãng sinh*”. Khi kết thúc thời Hắc Bạch đều nghe trong hư không như tấu âm nhạc, kèm nghe mùi thơm lạ lùng, phông tính cả thán nghe hơi thơm chẳng dứt. Đêm ấy, tầng chướng của chùa **Phong Đỉnh** đều thấy bên trong một cái hang cốc có lửa của mùi cây đuốc lớn như bánh xe.

Tìm tòi, chiêm nghiệm xưa nay, được sinh về Thế Giới **An Lạc** chẳng phải chỉ có một người, phần lớn thấy điềm linh thiêng “*Hóa Phật, Đồ Chúng đến nghinh đón*”, như truyền sáng rộng, chẳng phải sao chép nhiều

Nhân **Trần** Thiên Sư đối với Kinh này có ứng nghiệm cho nên lược thuật một điều này để thức tỉnh người thông tuệ đời sau, trợ thành chí **vãng sinh**

Bạt Nhất Thiết Nghiệp Chương Căn Bản Đắc Sinh Tịnh Độ Thần Chú được ngài **Cầu Na Bạt Đà La** phụng Chế dịch lần nữa trong năm cuối của Tống Nguyên Gia, hợp tính có 59 chữ, 15 câu

Bồ Tát **Long Thọ** nguyện sinh về cõi **An Dưỡng**, nằm mộng mà cảm được Chú này

Tam Tạng **Gia Xá** tụng Chú này. Chùa **Thiên Bình**, Tú Pháp Sư được Tam Tạng truyền miệng bài Chú này. Người ấy nói”*Kinh Bản chẳng đến từ nước ngoài*”

Nếu muốn thọ trì Chú Pháp. Nhai nhấm cảnh Dương, Táo Đậu xúc miệng cho thơm. Ở trước tượng Phật, quỳ gối, chấp tay, ngày đêm sáu Thời đều tụng 21 biến, liền diệt được bốn tội **nặng**, năm tội **ngịch**, mười tội **ác**. Tội chê bai Phương Đẳng... đều được trừ diệt, đời hiện tại đều được sự mong cầu, chẳng bị tất cả các Quỷ Thần ác gây nhiễu loạn.

Nếu đủ 20 vạn biến liền cảm được mầm Bồ Đề sinh ra

Nếu đủ 30 vạn biến, liền nhìn thấy Đức Phật A Di Đà

Hết

24/06/2010